

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày 27-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi;

Ông Nguyễn Công Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lương Văn Đ (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 05 tháng 02 năm 1988 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B1, xã B2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn G (sinh năm 1955) và bà Lô Thị D (sinh năm 1956); có vợ là Trần Hồng N1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không có, tiền sự: Tại Quyết định số 38/QĐ-TA ngày 31/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, đã chấp hành xong ngày 08/4/2021, chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75/QĐ-XPĐG ngày 03/02/2012 của Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi uống rượu say gây mất trật tự, chấp hành xong ngày 03/02/2012, đã được xóa; tại Bản án số 30/2014/HSPT ngày 15/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong ngày 19/01/2016, đã

được xóa án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2022 và tạm giam từ ngày 01/7/2022 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Đức T1 (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 20 tháng 9 năm 1982 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N2, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T3 (sinh năm 1954) và bà Lộc Thị S (đã chết); có vợ là Hà Thị E và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 28/6/2022 và tạm giam từ ngày 01/7/2022 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1; vắng mặt.

2. NLC2; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nông Viết P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Văn Đ và Hoàng Đức T1 đều nghiện chất ma túy. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phát hiện tại nhà NLC2 thuộc thôn N3, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện tụ tập gây mất an ninh trật tự. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện NLC2 đang nằm trên giường ngủ ngoài ra còn có ba người đàn ông là Lương Văn Đ, trú tại thôn B1, xã B2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; Hoàng Đức T1 trú tại thôn N2, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; NLC1 trú tại thôn B3, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện dưới nền đất tại vị trí Lương Văn Đ ngồi có 01 (một) gói nhựa màu cam chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; Lương Văn Đ tự cầm gói nhựa lên giao nộp cho tổ công tác và khai nhận: chất bột màu trắng trong gói nhựa màu cam là chất ma túy Heroine của Lương Văn Đ mua với mục đích để sử dụng cho bản thân, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra, Hoàng Đức T1 tự giác lấy từ dưới viên gạch trước cửa nhà NLC2 ra 01 (một) gói nilon màu xanh trong có 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 02 (hai) gói nhựa màu tím, trong mỗi gói nhựa đều chứa chất bột màu trắng giao nộp cho tổ công tác và khai nhận: Chất bột màu trắng trong 02 (hai) gói nhựa đều là chất ma túy Heroine của Hoàng Đức T1 mua với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của Lương Văn Đ: 01 (một) gói nhựa màu cam chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có chữ “QT LƯƠNG VĂN Đ”; 01 (một) bom kim tiêm đã qua sử dụng, Lương Văn Đ dùng để sử dụng ma túy; thu giữ của Hoàng

Đức T1: 01 (một) gói nilon màu xanh trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có 02 (hai) gói nhựa màu tím, trong mỗi gói nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư có chữ “QT HOÀNG ĐỨC T1”.

Lương Văn Đ khai nhận: Khoảng 05 giờ ngày 28/6/2022, Lương Văn Đ mượn xe mô tô của NLC1 rồi một mình đi đến thôn T5, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua 100.000 (một trăm nghìn) đồng tiền ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ) được 01 (một) gói nhựa màu cam chứa chất ma túy, Lương Văn Đ cất giấu gói ma túy vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô đi về nhờ NLC1 chở đến nhà NLC2 chơi; NLC1 đồng ý; khi đến nhà NLC2, Lương Văn Đ gọi cửa thấy Hoàng Đức T1 ra mở cửa, Lương Văn Đ và NLC1 bước vào nhà, Lương Văn Đ đi đến bàn uống nước dưới bàn thờ nhà NLC2 lấy một bơm kim tiêm của Lương Văn Đ giấu ở đó và lấy gói ma túy ra đặt dưới nền đất ngồi xuống chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang; khi đó NLC1 ở đâu Lương Văn Đ không biết. Việc Lương Văn Đ đi mua và tàng trữ ma túy đều không nói cho NLC1 và những người khác biết. Lương Văn Đ sử dụng ma túy, giấu kim tiêm ở trong nhà NLC2 cũng không nói cho NLC2 biết; khi vào nhà thì NLC2 vẫn ngủ trên giường.

Hoàng Đức T1 khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 27/6/2022, Hoàng Đức T1 một mình đi bộ từ nhà đến khu vực Trường tiểu học xã T4, thuộc thôn T5, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp, hỏi và mua 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ) được 01 (một) gói nilon màu xanh trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có 03 (ba) gói nhựa màu tím chứa chất ma túy, Hoàng Đức T1 nhận số ma túy trên cất vào trong túi quần rồi đi bộ đến nhà NLC2 chơi. Khi đi đến cầu thôn N3, xã T4, Hoàng Đức T1 đi vào một bụi cây cạnh đường lấy 01 (một) gói ma túy ra sử dụng hết bằng hình thức hít, còn 02 (hai) gói ma túy vẫn cất trong túi quần. Khi đi đến nhà NLC2, Hoàng Đức T1 giấu gói nilon có 02 (hai) gói ma túy dưới viên gạch trước cửa nhà NLC2 rồi đi vào nhà gặp NLC2 ngồi nói chuyện và ngủ qua đêm tại đó; việc cất giấu ma túy Hoàng Đức T1 không nói cho NLC2 và những người khác biết. Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 28/6/2022, Hoàng Đức T1 đang ngủ thì nghe thấy tiếng gọi cửa, Hoàng Đức T1 dậy ra mở cửa, Lương Văn Đ và NLC1 đi vào trong nhà. Khoảng 02 phút sau có tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Lương Văn Đ đang tàng trữ 01 (một) gói nhựa màu cam chứa ma túy. Khi công an kiểm tra, Hoàng Đức T1 tự giác lấy từ dưới viên gạch ra 01 (một) gói nilon màu xanh trong có 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có 02 (hai) gói nhựa màu tím chứa chất ma túy giao nộp cho tổ công tác. Hoàng Đức T1 không biết Lương Văn Đ tàng trữ ma túy và lấy ma túy ra sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 238/KL-KTHS ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

1/ Phong bì thư có chữ “QT LƯƠNG VĂN Đ”: “Chất bột màu trắng gửi

giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,172 gam (đã trừ bì)”.

2/ Phong bì thư có chữ “QT HOÀNG ĐỨC T1”: “Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,255 gam (đã trừ bì)”.

Tại Cơ quan điều tra:

NLC2 trình bày: Ngày 27/6/2022, Hoàng Đức T1 đến nhà anh ngủ nhờ, sáng ngày 28/6/2022, khi anh ngủ dậy đã thấy Công an ở trong nhà; anh không biết và không tham gia vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy của Hoàng Đức T1 và Lương Văn Đ. Anh không biết Lương Văn Đ sử dụng ma túy trong nhà anh, nếu biết anh đã không cho sử dụng.

NLC1 trình bày: Sáng ngày 28/6/2022, Lương Văn Đ mượn xe của anh nói là đi có việc, sau đó Lương Văn Đ nhờ anh chở đến nhà NLC2, anh không biết và không tham gia vào việc tàng trữ ma túy của Hoàng Đức T1 và Lương Văn Đ.

Anh Nông Viết P khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lương Văn Đ và Hoàng Đức T1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; các bị cáo thừa nhận bản thân tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lương Văn Đ và Hoàng Đức T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lương Văn Đ từ 01 năm 10 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Hoàng Đức T1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; toàn bộ các vỏ bao gói và 01 (một) bơm kim tiêm.

Bị cáo Lương Văn Đ và bị cáo Hoàng Đức T1 không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người làm chứng được triệu tập, những người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 28/6/2022, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn N3, xã T4, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Lương Văn Đ có hành vi tàng trữ 0,172 gam chất ma túy Heroine với mục đích để sử dụng; Hoàng Đức T1 có hành vi tàng trữ 0,255 gam chất ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi các bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn Đ và bị cáo Hoàng Đức T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để có ma túy thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Hành vi các bị cáo thực hiện độc lập với nhau; không có sự bàn bạc, thống nhất; chỉ đến khi cơ quan chức năng bắt quả tang thì các bị cáo mới biết người còn lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; do đó không phải là đồng phạm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Lương Văn Đ đã từng bị kết án về tội Cố ý gây thương tích, đã bị xử phạt vi phạm hành chính và đều đã được xóa; đã bị áp

dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính, xét thấy có nhân thân không tốt. Bị cáo Hoàng Đức T1 chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; tuy nhiên các bị cáo đều nghiện ma túy điều này thể hiện các bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

[9] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy bị cáo Lương Văn Đ có lượng ma túy tàng trữ ít hơn lượng ma túy Hoàng Đức T1 tàng trữ nhưng không đáng kể; bản thân Lương Văn Đ đã nhiều lần vi phạm pháp luật; có một tiền sự; do đó cần phải xử phạt Lương Văn Đ mức án nghiêm khắc hơn để bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 25 và 26/7/2022 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật không sử dụng được.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[13] Đối với hai người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, do các bị cáo không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với NLC2 (chủ nhà cho Lương Văn Đ và Hoàng Đức T1 ở nhờ); không biết, không tham gia vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo, không biết Lương Văn Đ sử dụng ma túy tại nhà, nên không có căn cứ xử lý; NLC2 đang bị điều tra, xử lý trong một vụ án khác. Đối với NLC1 (người cho Lương Văn Đ mượn xe mô tô), không biết Lương Văn Đ tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý, tuy nhiên NLC1 nghiện chất ma túy nên Cơ quan điều tra tách, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú xem xét đưa vào diện quản lý theo quy định.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều

293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lương Văn Đ, Hoàng Đức T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn Đ 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 28 tháng 6 năm 2022.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 28 tháng 6 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,152 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì thư niêm phong có chữ “QT LƯƠNG VĂN Đ” và toàn bộ các vỏ bao gói.

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,203 gam chất ma túy Heroine) được để trong một phong bì thư niêm phong có chữ “QT HOÀNG ĐỨC T1” và toàn bộ các vỏ bao gói.

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng của Lương Văn Đ.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/10/2022).

4. Về án phí: Các bị cáo Lương Văn Đ, Hoàng Đức T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh